

Số: 12/2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2020

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung mục II phần A Biểu mức thu phí ban hành kèm theo
Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý
và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực**

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Luật điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều
kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Tài chính;*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung mục II phần
A Biểu mức thu phí ban hành kèm theo Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26
tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,
nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung mục II phần A Biểu mức thu phí ban hành kèm
theo Thông tư số 167/2016/TT-BTC như sau:

TT	Nội dung công việc thu phí	Mức thu (đồng)
A	Thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực do cơ quan Trung ương thực hiện	
II	Hoạt động phát điện	
1	Công trình nhà máy thủy điện, nhà máy điện gió, nhà máy điện mặt trời	
1.1	Công suất đặt dưới 10 MW	10.600.000
1.2	Công suất đặt từ 10 MW đến dưới 30 MW	15.000.000